

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....
Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A Hình thức thi:.....
Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Chi	Anh				
2	Nguyễn Thị Thảo	Anh				
3	Nguyễn Việt	Anh				
4	Phạm Tuấn	Anh				
5	Trịnh Minh	Châu				
6	Nguyễn Quang	Duy				
7	Trần Thị Ngân	Hà				
8	Hoàng Gia	Huy				
9	Đinh Tuấn	Kiệt				
10	Nguyễn Trọng	Khôi				
11	Trần Huyền	Linh				
12	Trần Khánh	Linh				
13	Bùi Khôi	Linh				
14	Nguyễn Nhật Khánh	Minh				
15	Bùi Linh	Ngân				
16	Nguyễn Duy	Nam				
17	Nguyễn Tuyết	Nhi				
18	Nguyễn Quốc	Tùng				
19	Nguyễn Phúc Miên	Trình				
20	Nguyễn Đức	Vinh				
21	Phạm Ngọc	Mai				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....
Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Chi	Anh				
2	Nguyễn Thị Thảo	Anh				
3	Nguyễn Việt	Anh				
4	Phạm Tuấn	Anh				
5	Trịnh Minh	Châu				
6	Nguyễn Quang	Duy				
7	Trần Thị Ngân	Hà				
8	Hoàng Gia	Huy				
9	Đinh Tuấn	Kiệt				
10	Nguyễn Trọng	Khôi				
11	Trần Huyền	Linh				
12	Trần Khánh	Linh				
13	Bùi Khôi	Linh				
14	Nguyễn Nhật Khánh	Minh				
15	Bùi Linh	Ngân				
16	Nguyễn Duy	Nam				
17	Nguyễn Tuyết	Nhi				
18	Nguyễn Quốc	Tùng				
19	Nguyễn Phúc Miên	Trình				
20	Nguyễn Đức	Vinh				
21	Phạm Ngọc	Mai				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....
Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Chi	Anh					
2	Nguyễn Thị Thảo	Anh					
3	Nguyễn Việt	Anh					
4	Phạm Tuấn	Anh					
5	Trịnh Minh	Châu					
6	Nguyễn Quang	Duy					
7	Trần Thị Ngân	Hà					
8	Hoàng Gia	Huy					
9	Đinh Tuấn	Kiệt					
10	Nguyễn Trọng	Khôi					
11	Trần Huyền	Linh					
12	Trần Khánh	Linh					
13	Bùi Khôi	Linh					
14	Nguyễn Nhật Khánh	Minh					
15	Bùi Linh	Ngân					
16	Nguyễn Duy	Nam					
17	Nguyễn Tuyết	Nhi					
18	Nguyễn Quốc	Tùng					
19	Nguyễn Phúc Miên	Trình					
20	Nguyễn Đức	Vinh					
21	Phạm Ngọc	Mai					

Giảng viên chấm thi 1 (Ký, ghi rõ họ tên) Giảng viên chấm thi 2 (Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch Điện ảnh - Truyền hình K45A

Hình thức

thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Chi Anh					
2	Nguyễn Thị Thảo Anh					
3	Nguyễn Việt Anh					
4	Phạm Tuấn Anh					
5	Trịnh Minh Châu					
6	Nguyễn Quang Duy					
7	Trần Thị Ngân Hà					
8	Hoàng Gia Huy					
9	Đinh Tuấn Kiệt					
10	Nguyễn Trọng Khôi					
11	Trần Huyền Linh					
12	Trần Khánh Linh					
13	Bùi Khôi Linh					
14	Nguyễn Nhật Khánh Minh					
15	Bùi Linh Ngân					
16	Nguyễn Duy Nam					
17	Nguyễn Tuyết Nhi					
18	Nguyễn Quốc Tùng					
19	Nguyễn Phúc Miên Trinh					
20	Nguyễn Đức Vinh					
21	Phạm Ngọc Mai					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)